

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 298 /2025/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025; Giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 1995.CCCD số: 01119500007.

Địa chỉ: Phố F, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường H, tỉnh Thanh Hóa); Nơi ở: Xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (nay là xã G, tỉnh Ninh Bình)

Bị đơn: Anh Dương Ngọc D, sinh năm 1994.CCCD số: 038094013612

Địa chỉ: Phố F, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường H, tỉnh Thanh Hóa)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Dương Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận chị T và anh D có 01 con chung; cháu Dương Ngọc T1, sinh 01/9/2016, anh chị thống nhất cháu T1 bị bệnh tự kỷ từ nhỏ không tự sinh hoạt được. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu T1 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chị T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/ tháng (Hai triệu đồng) thời

gian cấp dưỡng từ tháng 9/2025 đến khi cháu T1 có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Chị T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở

Về tài sản và công nợ chung: Chị T và anh D thống nhất về tài sản công nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo bên lai thu số 0007075 ngày 29/5/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (nay là khu vực I) tỉnh Thanh Hóa. Chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực I -Thanh Hóa;
- UBND P. Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoa